

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC SƠN
TỈNH HOÀ BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 22/2021/HS-ST

Ngày: 10-05-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC SƠN - TỈNH HOÀ BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Văn Ôn;

Ông Bùi Văn Quyết.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Bùi Văn Hương- Thư ký Toà án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: bà Bùi Thị Phượng- Kiểm sát viên sơ cấp thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa.

Ngày 10/05/2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 03 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 04 năm 2021 đối với bị cáo:

Bùi Văn N, sinh ngày 01/02/1985 tại xã Vũ Bình, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Nơi C trú: xóm Quyết Tiến, xã Vũ Bình, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ văn hóa (học vấn) 09/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn L (đã chết) và bà Bùi Thị D (đã chết); Vợ: Bùi Thị T, sinh năm 1986 và có 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân bị cáo: Tốt.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi C trú. Có mặt.

- Người đại diện cho người bị hại Đặng Thị C là anh Trịnh Văn H, sinh năm: 1980. Nơi C trú: xóm L, xã Á, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Có mặt;

- Người làm chứng:

+ Bùi Văn C, vắng mặt;

+ Bùi Văn Đ, có mặt;

- + Bùi Văn T, có mặt;
- + Phạm Thị Đ, có mặt;
- + Trịnh Văn D, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 04/10/2020, Bùi Văn N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 28S2-9191, tham gia giao thông trên Quốc lộ 12B theo hướng Yên Thủy - Tân Lạc. Khi đi đến đoạn đường thuộc địa phận xóm Nghĩa Thành (nay là xóm L), xã Ân, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình thì gặp bà Đặng Thị C đi bộ từ bên trái sang bên phải đường theo hướng Yên Thủy – Tân Lạc. Thấy vậy, N bóp còi, giảm tốc độ. Khi bà C đi đến giữa đường thì dừng lại, N nghĩ bà C đã nhường đường cho mình nên điều khiển xe máy đi tiếp và đã đâm xe vào bà C. Hậu quả bà C chết trên đường đi cấp cứu.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường xác định: Đoạn đường thẳng rải bê tông nhựa, đường hai chiều mặt đường bằng phẳng, mép đường phải theo hướng Yên Thủy – Tân Lạc được xác định là mép đường chuẩn, kích thước chiều rộng lòng đường 5,90m, lề đường bên trái rộng 0,45m, lề đường bên phải rộng 0,60m, biển báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên được xác định là mốc của vụ tai nạn giao thông. Trên mặt đường tại nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông có 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 28S2-9191 nằm đổ nghiêng sang bên trái, đầu xe hướng lề đường bên phải, đuôi xe hướng lề đường bên trái, ký hiệu là (1), đo lần lượt từ trục bánh trước, trục bánh sau (1) đến mép đường chuẩn là 2,00m, 2,93m. Trên phần đường bên phải hướng Yên Thủy – Tân Lạc có 01 (một) vết cà trượt được xác định là vết cà của đầu để chân trước bên trái xe mô tô (1), ký hiệu là (2), $S = (6,40 \times 0,02)m$, đo lần lượt từ đầu (2), cuối (2) đến mép đường chuẩn là 1,20m, 2,20m, đo từ cuối (2) đến trục bánh trước (1) là 0,67m. Trên phần đường bên phải hướng Yên Thủy – Tân Lạc có 01 (một) vết máu loang được xác định là vết máu loang của nạn nhân, ký hiệu là (3), $S = (0,80 \times 0,39)m$, trung tâm của vết (3) nằm trên mép đường chuẩn, đo từ trung tâm (3) đến trục bánh trước (1) là 1,99m. Trên mặt đường có 01 (một) vùng mảnh nhựa vỡ được xác định là mảnh nhựa vỡ của xe mô tô (1), ký hiệu là (4), $S = (5,34 \times 3,85)m$, đo từ trung tâm (4) lần lượt đến mép đường chuẩn, đầu (3), cuối (2) là 1,50m, 2,04m, 0,62m. Căn cứ vào các dấu vết để lại trên hiện trường và các dấu vết để lại trên phương tiện xác định điểm va chạm giữa xe mô tô biển kiểm soát 28S2-9191 và người đi bộ nằm trên phần đường bên phải theo hướng Yên Thủy – Tân Lạc, ký hiệu là (A). Đo từ (A) lần lượt đến mép đường chuẩn, đầu 2, trục bánh sau xe mô tô biển kiểm soát 28S2-9191 là 0,87m, 1,04m, 7,44m.

Kết luận giám định pháp y số 91/GĐPY-CAT-PC09 ngày 09/10/2020, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: Nạn nhân chết do chấn thương sọ não.

Kết quả đo nồng độ cồn hơi thở: Bùi Văn N âm tính nồng độ cồn.

Về thủ đoạn, động cơ, mục đích phạm tội: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý, không có động cơ, mục đích phạm tội.

Nguyên nhân, điều kiện dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo: Do bị cáo điều khiển phương tiện không chú ý quan sát, không nhường đường cho người đi bộ.

Tại bản cáo trạng số: 15/CT-VKS, ngày 25/03/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình truy tố Bùi Văn N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Thực hành quyền công tố tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tù nhưng cho hưởng án treo; Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng), gia đình bị hại không có yêu cầu đề nghị gì thêm nên đề nghị không xem xét giải quyết; Về vật chứng vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 106 [Bộ luật Tố tụng Hình sự](#) trả lại cho bị cáo một xe mô tô biển kiểm soát: 28S2-9191, màu sơn xanh, nhãn hiệu LISOHAKA.

Bị cáo nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn và không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo không có lời bào chữa.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] *Về hành vi phạm tội:* Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; lời khai của đại diện bị hại; người làm chứng; biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, kết luận giám định và các tài

liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 04/10/2020, tại đường quốc lộ 12B thuộc địa phận xóm L, xã Ân, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hoà Bình. Bùi Văn N điều khiển xe mô tô BKS 28S2-9191 đi hướng Yên Thủy – Lạc Sơn do không chú ý quan sát, không nhường đường cho người đi bộ nên đã đâm va vào bà Đặng Thị C đi bộ sang đường phía trước. Hậu quả: bà C đã tử vong do chấn thương sọ não. Hành vi nêu trên của bị cáo vi phạm Khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ. Đủ yếu tố cấu thành tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất của hành vi phạm tội:* Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông, làm giảm hiệu lực quản lý nhà Nước về việc lập lại trật tự an toàn giao thông đường bộ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, ý thức rõ sự nguy hiểm của tai nạn giao thông. Song bị cáo cho rằng hậu quả không xảy ra, nên đã chủ quan không tuân thủ các quy tắc về giao thông, không nhường đường cho người đi bộ sang đường và đã gây hậu quả làm chết 01 người. Do đó cần phải xử lý nghiêm để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:*

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tự nguyện khắc phục toàn bộ hậu quả; người đại diện hợp pháp của người bị hại yêu cầu không xử lý hình sự đối với bị cáo; bị cáo là người dân tộc thiểu số; gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo của xã; bị cáo là người có nhân thân tốt; bản thân chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội với lỗi vô ý. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần được xem xét áp dụng đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có khả năng tự cải tạo, có nơi C trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly khỏi xã hội mà cần cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung đồng thời thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[5] *Về trách nhiệm dân sự:* Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng), gia đình bị hại không có yêu cầu đề nghị gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] *Về vật chứng vụ án*: Đối với xe mô tô biển kiểm soát: 28S2-9191, màu sơn xanh, nhãn hiệu LISOHAKA mà bị cáo điều khiển gây tai nạn. Chiếc xe trên do ông Bùi Văn Chiến đứng tên trong giấy đăng ký xe nhưng ông Chiến đã tặng cho bị cáo nên xác định bị cáo là chủ sở hữu hợp pháp. Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên trả lại cho bị cáo chiếc xe trên.

[7] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt đối với bị cáo và các vấn đề khác.

[8] *Về án phí và quyền kháng cáo*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định các 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Về mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Bùi Văn N 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 (Ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án (ngày 10/05/2021).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Vũ Bình, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi C trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của [Luật Thi hành án hình sự](#).

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. *Về vật chứng vụ án*: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo một xe mô tô biển số kiểm soát BKS: 28S2-9191, màu sơn xanh, nhãn hiệu LISOHAKA

(Vật chứng nêu trên hiện được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn theo đúng mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng và phiếu nhập kho ngày 25/03/2021).

3. *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ các Điều 331 và 333 Bộ luật Hình sự: bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Lạc Sơn;
- CCTHADS huyện Lạc Sơn;
- Công an huyện Lạc Sơn;
- UBND xã Vũ Bình;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp cho bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hồng

